

# PHÁT HUY VAI TRÒ THAM CHÍNH CỦA PHỤ NỮ QUẢNG BÌNH TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

NGUYỄN MINH TÂM\*

**Tóm tắt:** Trong những năm qua, việc thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào lĩnh vực chính trị ở các địa phương nói chung, ở tỉnh Quảng Bình nói riêng đã có nhiều chuyển biến tích cực. Việc tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ địa phương tham chính đã và đang góp phần thúc đẩy quyền năng chính trị của nữ giới, tạo điều kiện thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội nói chung và các quyền bình đẳng liên quan đến phụ nữ nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực trên, công tác này vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tỷ lệ cán bộ nữ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp trong tỉnh còn chưa tương xứng với lực lượng, tiềm năng đóng góp của phụ nữ; Cơ cấu cán bộ nữ phân bố chưa đồng đều, số lượng cán bộ lãnh đạo khối quản lý nhà nước còn ít, chủ yếu là cấp phó ở các cơ quan Đảng, đoàn thể và lĩnh vực văn hóa - xã hội; Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các cấp còn thấp... Bài viết tập trung đánh giá thực trạng thực hiện vai trò tham chính của phụ nữ nói chung và tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua, làm rõ hơn những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và các nguyên nhân từ góc độ thực tiễn ở địa phương. Từ đó, có căn cứ để xuất các giải pháp đồng bộ nhằm góp phần hoàn thiện chính sách và phát huy vai trò tham chính của phụ nữ ở tỉnh Quảng Bình và các địa phương trong cả nước. Qua đó, góp phần thực hiện các mục tiêu về bình đẳng giới của Đảng và Nhà nước cũng như các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn mới.

**Từ khóa:** phụ nữ, tham chính, lĩnh vực chính trị, bình đẳng giới, bình đẳng xã hội.

**Abstract:** In recent years, there are many positive changes in promoting the female participation in politics in localities in general and in Quang Binh province in particular. Creating favorable conditions for the local female to participate in politics is contributing toward the promotion of women's political power, the effective implementation of the Party's guidelines and lines and the State's policies and laws on socio-economic development in general and equal rights related to women in particular. Despite the above positive results, this work still has some certain limitations, not meeting the demands and tasks in the new situation. The proportion of female cadres who are leaders or managers at all levels in the province is still not suitable with the force and potential of women. The distribution of positions for female cadres in the organizational structure is unequal. The number of female leaders in the state management sector is still small, mainly at the deputy level in Party agencies, mass organizations and socio-cultural fields... The percentage of female cadres participating in the party committee, holding leadership and managerial positions at all levels are still low... This study focuses on assessing the status of women's political performance in general and in Quang Binh province in the past time

\* Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình

---

*in particular in order to clearly indicate the achieved results, shortcomings, limitations and causes from a practical perspective in the locality. Then, this study proposes synchronous solutions to contribute to the policy finalization and the improvement of female political role in Quang Binh province in particular and localities in the country in general. With these aims, it contributes to the realization of the gender equality goals of the Party and the State as well as the socio-economic development goals of the country in the new period.*

*Keywords: women, political participation, political fields, gender equality, social equality*

## **1. Đặt vấn đề**

Huy động sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị là vấn đề đặc biệt quan trọng nhằm đảm bảo tiếng nói đại diện, thể hiện tâm tư, nguyện vọng cũng như đóng góp của nữ giới vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước một cách bền vững. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 (khóa XII) xác định mục tiêu đến năm 2030: “Phải có cán bộ nữ trong cơ cấu ban thường vụ cấp ủy và tổ chức Đảng các cấp. Tỷ lệ nữ cấp ủy viên các cấp đạt từ 20-25%” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018). Văn kiện Đại hội XIII cũng yêu cầu: “Chú trọng cơ cấu hợp lý, sớm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số ở các cấp, nhất là cấp cơ sở” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Không chỉ dừng lại ở các chủ trương, việc phát huy vai trò tham chính của phụ nữ ở nước ta cũng đã được thể chế hóa thành các quy định pháp luật cũng như các chính sách nhằm tạo điều kiện để phụ nữ Việt Nam phát triển và thúc đẩy tiến trình bình đẳng giới. Nhờ những chủ trương, đường lối, chính sách đúng đắn phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước, vai trò của phụ nữ ở nước ta ngày càng được phát huy, bình đẳng giới trong lãnh đạo quản lý nói riêng, bình đẳng giới nói chung đạt được nhiều thành tựu và được cộng đồng quốc tế ghi nhận.

Bên cạnh những kết quả tích cực đó, khách quan nhìn nhận, lĩnh vực bình đẳng giới nói chung và vai trò tham chính của phụ nữ ở Việt Nam nói riêng nhìn chung còn chưa thực sự bền vững, thiếu ổn định. Một số luật pháp chính sách của Nhà nước chưa thực sự đi vào cuộc sống ở cả cấp Trung ương, bộ, ngành và địa phương. Do vậy, việc nghiên cứu, đánh giá thực tiễn vai trò tham chính của phụ nữ là vấn đề cấp thiết, đặc biệt là ở các địa phương hiện nay. Đây là cơ sở để tìm ra các giải pháp và hàm ý chính sách nhằm tiếp tục hoàn thiện và phát huy tối đa vai trò của phụ nữ trong tham gia lĩnh vực chính trị nói riêng và tiến trình bình đẳng giới nói chung. Qua đó, góp phần thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới của Đảng và Nhà nước cũng như các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ mới.

## **2. Tổng quan về vấn đề nghiên cứu**

Bình đẳng giới nói chung và phát huy vai trò tham chính của phụ nữ nói riêng là chủ đề quan trọng, có tính thời sự trong các giai đoạn phát triển của xã hội; Là vấn đề được quan tâm trong nước và quốc tế; đồng thời, thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu.

Hà Thị Khiết (2020) đã đánh giá chung về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quá trình hoàn thiện các quan điểm, chính sách, pháp luật có liên quan tới việc phát huy vai trò của phụ nữ trong từng thời kỳ cách mạng từ khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời (1945) đến nay. Bên cạnh đó, đánh giá những kết quả đã đạt được trong việc từng bước nâng cao vị thế của phụ nữ Việt Nam trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh

vực chính trị; chỉ ra những hạn chế và các giải pháp nhằm khắc phục và phát huy tốt hơn nữa vai trò của phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

UNDP (2012) đã nêu bật các xu hướng tham gia của phụ nữ trong các cơ quan Chính phủ của Việt Nam, mô tả khung pháp lý liên quan đến vai trò lãnh đạo của phụ nữ, thảo luận các thách thức và rào cản đối với phụ nữ trong khu vực nhà nước, rà soát và phân tích các kết quả nghiên cứu, báo cáo của Chính phủ Việt Nam về sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực ra quyết định. Báo cáo nhấn mạnh, mặc dù Việt Nam đạt được nhiều tiến bộ đáng kể trong thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ, vẫn còn khoảng cách giữa mục tiêu và kỳ vọng được đề cập trong các văn bản của Chính phủ với con số thực tế về sự tham gia của phụ nữ trong quản lý. Báo cáo cũng đề xuất các hàm ý chính sách nhằm góp phần giải quyết những thách thức này về phương diện nhận thức cũng như chính sách và các chương trình với mong muốn hỗ trợ Chính phủ xây dựng một hệ thống quản lý hiệu quả và toàn diện.

Nguyễn Thị Kim Phượng & Huỳnh Vĩnh Phúc (2018) đã trình bày lịch sử về phong trào nữ quyền thế giới qua các giai đoạn khác nhau, phân tích các khía cạnh giới trong văn hóa truyền thống của Việt Nam để thấy được những nét đặc thù riêng so với quan niệm về phụ nữ ở xã hội phương Tây. Qua đó, khẳng định vai trò quan trọng của phụ nữ Việt Nam trong mối quan hệ gia đình cũng như ở ngoài xã hội, thông qua việc nuôi dưỡng, dạy dỗ, định hình nhân cách cho những chủ nhân tương lai của đất nước.

Lê Thị Mai (2016) đánh giá thực trạng thực hiện quyền tham gia của phụ nữ trong các cơ quan Chính phủ của Việt Nam, mô tả khung pháp lý có liên quan đến vai trò lãnh đạo của phụ nữ. Qua đó, đề xuất những phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về quyền tham gia quản lý đất nước của phụ nữ Việt Nam, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của đất nước và các chuẩn mực quốc tế mà Nhà nước đã cam kết thực hiện.

Có thể nói, nghiên cứu về phụ nữ lãnh đạo, tham chính không ít, tuy nhiên rất ít công trình nghiên cứu sâu về vai trò tham chính của phụ nữ ở các tỉnh, thành phố. Với kinh nghiệm công tác và quản lý của bản thân, tác giả lựa chọn chủ đề này để phản ánh những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và từ đó đề xuất các giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện chính sách và phát huy hiệu quả hơn nữa vai trò tham chính của phụ nữ ở tỉnh Quảng Bình nói riêng và các địa phương trên cả nước nói chung.

### 3. Phương pháp nghiên cứu:

Bài viết này sử dụng phương pháp tiếp cận vấn đề trên cơ sở nền tảng nhận thức của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, các văn bản pháp lý có liên quan đến vai trò lãnh đạo, quản lý của phụ nữ ở Việt Nam... Cùng với đó, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu cụ thể như:

- *Phương pháp nghiên cứu tài liệu:* thông qua thu thập và nghiên cứu tài liệu liên quan tới phát huy vai trò của phụ nữ, bình đẳng giới, sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị, quản lý nói chung và các báo cáo của các cơ quan hữu quan ở tỉnh Quảng Bình nói riêng.

- *Phương pháp thống kê – so sánh:* Trên cơ sở các số liệu thu thập được về sự tham gia của phụ nữ Quảng Bình trong lĩnh vực chính trị, quản lý nhà nước, ... tác giả đưa ra nhận xét, so sánh cho bài viết của mình.

- *Phương pháp phân tích – tổng hợp*: Từ những thông tin có được qua quá trình nghiên cứu các tài liệu và số liệu thu thập được có liên quan đến chủ đề, tác giả tiến hành phân tích và tổng hợp thông tin đánh giá vai trò và thực trạng phát huy vai trò tham chính của phụ nữ tỉnh Quảng Bình.

- *Phương pháp chuyên gia*: Tham vấn ý kiến của các chuyên gia về bình đẳng giới, các nhà quản lý và các đồng nghiệp có kinh nghiệm.

#### **4. Thực trạng thực hiện vai trò tham chính của phụ nữ nói chung và tỉnh Quảng Bình trong thời gian qua**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất đề cao và coi trọng vị trí, vai trò của nữ giới trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người nhấn mạnh: “Nói đến phụ nữ là nói đến một nửa xã hội, chưa giải phóng phụ nữ là chưa giải phóng xã hội, chưa giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ có một nửa”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng rất quan tâm đến công tác cán bộ nữ, Người nhấn mạnh, việc cất nhắc phụ nữ vào cương vị lãnh đạo là nâng cao vai trò của phụ nữ trong quản lý kinh tế, quản lý nhà nước và đồng thời cũng là xây dựng tổ chức Đảng, đoàn lớn mạnh, để hoàn thành tốt mọi công tác (Trần Thị Huyền, 2018). Trước lúc đi xa, Người căn dặn “Đảng và Chính phủ cần có kế hoạch thiết thực để bồi dưỡng, cất nhắc và giúp đỡ để ngày thêm nhiều phụ nữ phụ trách mọi công việc lãnh đạo. Bản thân phụ nữ thì phải cố gắng vươn lên. Đó là một cuộc cách mạng đưa đến quyền bình đẳng thật sự cho phụ nữ”. Thấm nhuần tư tưởng của Người, hơn 90 năm qua, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn coi trọng vai trò phụ nữ và công tác cán bộ nữ, coi đó như là bộ phận không tách rời công tác vận động cách mạng nói chung và công tác cán bộ nói riêng của Đảng. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, tạo điều kiện cho phụ nữ phát huy tiềm năng, sức sáng tạo và khả năng đóng góp trên tất cả các lĩnh vực, từng bước nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ trong gia đình và xã hội, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới (Trần Thị Huyền, 2018).

Qua các nhiệm kỳ Đại hội toàn quốc của Đảng gần đây, ngày càng có nhiều phụ nữ tham gia vào hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội và giữ những vị trí quan trọng trong hệ thống chính trị và bộ máy Nhà nước. Ở Trung ương, có 02 nữ Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư; 01 nữ Phó Chủ tịch nước. Ở cấp tỉnh, thành phố, có 09 đồng chí nữ là Bí thư Tỉnh ủy, 13 đồng chí là Chủ tịch HĐND, 02 đồng chí là Chủ tịch UBND tỉnh. Tỷ lệ nữ giới đại diện trong cơ quan lập pháp của Việt Nam luôn thuộc nhóm có thứ hạng cao nhất trong khu vực nói riêng và trên thế giới nói chung và tỷ lệ này ngày càng tăng. Quốc hội khoá XIV có 133 đại biểu nữ trên tổng số 496 đại biểu chiếm 26,8%; Quốc hội khoá XV có 151 nữ đại biểu/499 đại biểu chiếm 30,3% (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2021).

Đối với tỉnh Quảng Bình, thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (Nghị quyết số 11-NQ/TW) và Chương trình hành động số 14-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW, những năm qua, cùng với việc nâng cao nhận thức về công tác phụ nữ và bình đẳng giới trên mọi lĩnh vực, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể tỉnh Quảng Bình đã, đang quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tương đối tốt việc đảm bảo vai trò tham chính của phụ nữ trên địa bàn tỉnh và đã đạt được một số kết quả tích cực. Tỉnh đã có nhiều chủ trương, chính sách để tạo điều kiện và hỗ trợ đội ngũ

cán bộ nữ phấn đấu, rèn luyện, nâng cao nhận thức về lý tưởng cách mạng, năng lực, trình độ chuyên môn, thực tiễn công tác, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Báo cáo sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình nhiệm kỳ 2015-2020 đã có những điểm sáng trong việc thực hiện mục tiêu về tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị. Kết quả bầu cử tại đại hội Đảng các cấp cho thấy, tỷ lệ phụ nữ tham gia cấp ủy ở các cấp của nhiệm kỳ này đều cao hơn so với nhiệm kỳ trước. Cụ thể, cấp tỉnh có 4/52 đồng chí, đạt tỷ lệ 7,7% (tăng 2,3% so với nhiệm kỳ 2010-2015) và có 2/14 nữ là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đạt 14,28%); cấp huyện có 51/332 đồng chí, đạt tỷ lệ 15,36% (tăng 1,46%), trong đó 8/94 nữ là Ủy viên Ban Thường vụ (đạt 8,51% so với nhiệm kỳ 2010-2015); cấp cơ sở có 425/2.278 đồng chí (đạt 18%) và có 23 nữ là bí thư, phó bí thư đảng ủy cấp xã. Nhiệm kỳ 2020-2025, ở cấp tỉnh cán bộ nữ tham gia cấp ủy đạt tỷ lệ 6,1%; nữ Ban Thường vụ cấp ủy đạt 6,66%; Cấp huyện, thị, thành phố nữ tham gia cấp ủy đạt 15,9%; nữ Ban Thường vụ cấp ủy đạt 13%; cấp xã, phường, thị trấn nữ tham gia cấp ủy chiếm 21,9%, tăng so với nhiệm kỳ trước 3,9%; nữ Ban Thường vụ cấp ủy đạt 11,9%, trong đó có 23 đồng chí nữ được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy và 11 đồng chí được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2020).

Nhìn chung, cán bộ nữ các cấp trúng cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 là những cán bộ đủ năng lực, kinh nghiệm thực tiễn trong công tác. Riêng đối với cán bộ Hội là Ban Chấp hành cấp ủy các cấp đã thể hiện rõ vai trò trách nhiệm, uy tín chính trị cá nhân và tổ chức Hội đối với tổ chức Đảng và quần chúng Nhân dân. Có thể khẳng định rằng, cấp ủy Đảng quan tâm đến công tác cán bộ nữ ngay từ khi xây dựng quy hoạch, tạo nguồn và làm tốt công tác nhân sự chuẩn bị Đại hội thì tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy cao, được chuẩn hóa và đảm bảo yêu cầu (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2020).

Đặc biệt, tỉnh Quảng Bình đã có những tiến bộ đáng kể trong việc tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong các cơ quan dân cử. Nhiệm kỳ 2016-2021, tỷ lệ nữ tham gia đại biểu Quốc hội khóa XIV là 16,7%, đại biểu HĐND cấp tỉnh đạt 14%, cấp huyện 25,4% và cấp xã 24,1%...( Thùy Lâm, 2019). Đến kỳ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026, tỉnh Quảng Bình có 06 đại biểu trúng cử đại biểu Quốc hội, trong đó: 02 đại biểu nữ, đạt tỷ lệ 33,33%. Đại biểu HĐND cấp tỉnh có 50 đại biểu, trong đó: 14 đại biểu nữ, đạt tỷ lệ 28% (tăng 50% so với nhiệm kỳ trước); Đại biểu HĐND cấp huyện là 259 đại biểu, trong đó: 72 đại biểu nữ, đạt tỷ lệ 27,8%; Đại biểu HĐND cấp xã là 3.435 đại biểu, trong đó 847 đại biểu nữ, đạt tỷ lệ 24,66%. Theo đó, có 336 đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, UVTV, UVBCH Hội Phụ nữ các cấp trúng cử ĐB HĐND các cấp trong tỉnh, tăng so với nhiệm kỳ 2016-2021 là 52 chị (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2020).

Mặc dù chưa đạt so với chỉ tiêu tại Nghị quyết số 11-NQ/TW nhưng đại biểu nữ HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đã tăng so với nhiệm kỳ 2016-2021, và các nhiệm kỳ trước, nhất là ở cấp tỉnh. Qua năm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ nữ và cử tri, hầu hết, các tầng lớp phụ nữ trong tỉnh tin tưởng việc phụ nữ tham gia vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước sẽ tạo điều kiện để phụ nữ tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, nhất là những chính sách, pháp luật có liên quan đến nữ giới, nhằm bảo đảm cho những phụ nữ khác có điều kiện được bảo vệ quyền lợi và cơ hội tham gia hoạt động chính trị, góp phần thực hiện thắng lợi chiến lược bình đẳng giới.

Hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp đều quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ nữ, nhất là cán bộ nữ trong quy hoạch. Nhờ vậy, chất lượng đội ngũ cán bộ nữ ở cả 3 cấp được nâng lên, phần lớn cán bộ nữ chủ chốt đương chức và trong quy hoạch của các ban, ngành, đoàn thể cấp huyện, tỉnh đã và đang được đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa các mặt. Nhiều cán bộ nữ được đào tạo trình độ sau đại học, cao cấp, cử nhân lý luận chính trị. Hiện nay, toàn tỉnh có 19/77 nữ phó giáo sư, tiến sĩ (chiếm 24,7%); từ năm 2015 đến nay, có 210/763 cán bộ nữ được cử đi học cao cấp, cử nhân lý luận chính trị (chiếm 27,5%) (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2019).

Cùng với đó, các Sở, Ngành, Đoàn thể chính quyền đã chú trọng thực hiện tốt công tác tham mưu, tạo nguồn đào tạo và quy hoạch cán bộ nữ theo từng lĩnh vực cơ quan, địa phương... Cán bộ nữ trong quy hoạch chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý giai đoạn 2020-2025 là 121/569 đồng chí (chiếm 21,26%), tăng 3,51% so với giai đoạn 2015-2020. Hiện toàn tỉnh có 25 nữ là trường, phó các sở, ban, ngành, đoàn thể và tương đương cấp tỉnh và 198 nữ trường, phó phòng cấp sở và tương đương; 01 nữ Phó Bí thư, 12 nữ là Ủy viên Ban Thường vụ huyện, thị, thành ủy; 03 nữ là phó Chủ tịch HĐND, UBND và 192 nữ là trường, phó phòng đoàn thể cấp huyện; 41 nữ là Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã... Công tác bồi dưỡng, kết nạp đảng viên nữ cũng được cấp ủy các cấp quan tâm; tính từ năm 2015 đến 6 tháng đầu năm 2021, trong tổng số 12.656 đảng viên mới được kết nạp thì có 7.414 đảng viên là nữ (chiếm 58,58%) (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2020).

Các hoạt động truyền thông thúc đẩy bình đẳng giới trong các lĩnh vực, đặc biệt ưu tiên lĩnh vực chính trị được tập trung đẩy mạnh, nhất là vào thời điểm trước thềm Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Qua đó, vai trò của phụ nữ tỉnh Quảng Bình đã, đang ngày càng được nâng cao. Điều này thể hiện qua kết quả Đại hội Đảng cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025, tỷ lệ phụ nữ tham gia cấp ủy xã, phường, thị trấn đạt ở mức cao. Cụ thể, cán bộ nữ tham gia BCH Đảng bộ cấp cơ sở ở 151 xã, phường, thị trấn là 485/2.213 người (đạt tỷ lệ 21,9%, tăng so với nhiệm kỳ trước 3,9%); nữ tham gia Ban Thường vụ Đảng ủy là 86/702 người (đạt 12,25%, tăng so với nhiệm kỳ trước 3,2%), trong đó có 22 nữ là Phó Bí thư Đảng ủy và 11 cán bộ nữ được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, (đạt 7,7%); có 160 đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch, UVBTV, UVBCH Hội Phụ nữ cấp cơ sở tham gia cấp ủy (Hội LHPN tỉnh Quảng Bình, 2021).

Bên cạnh những kết quả tích cực nêu trên, công tác thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ vào lĩnh vực tham chính ở tỉnh Quảng Bình hiện nay vẫn còn những hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tỷ lệ cán bộ nữ giữ vị trí lãnh đạo, quản lý các cấp trong tỉnh còn chưa tương xứng với lực lượng, tiềm năng đóng góp của phụ nữ. Ở cấp tỉnh, 2/8 huyện, thị xã, thành phố và 11/151 xã, phường, thị trấn chưa đạt tỷ lệ 15% nữ tham gia cấp ủy; tỷ lệ nữ đại biểu HĐND ở cả 3 cấp vẫn chưa đạt chỉ tiêu 30%.

Cơ cấu cán bộ nữ phân bố cũng chưa đồng đều, số lượng cán bộ lãnh đạo khối quản lý nhà nước còn ít, chủ yếu là cấp phó ở các cơ quan Đảng, đoàn thể và lĩnh vực văn hóa - xã hội... Tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy, giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các cấp còn thấp; vẫn còn tồn tại tình trạng có quy hoạch, được đào tạo nhưng chưa được sử dụng đúng quy hoạch; một bộ phận cán bộ nữ còn an phận, thiếu chủ động trong tham mưu, đề xuất. Tỷ lệ cán bộ nữ được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, trình độ lý luận chính trị ở các cấp vẫn còn hạn chế.

Nguyên nhân của thực trạng này là do một số quy định hiện hành trong các lĩnh vực liên quan đến bình đẳng giới còn chưa phù hợp như: tuổi nghỉ hưu, đào tạo, quy hoạch... dẫn tới hạn chế về điều kiện và cơ hội tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị. Điều này là rào cản trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác phụ nữ, bình đẳng giới và thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị.

Mặt khác, nhận thức của xã hội về vai trò, vị trí, năng lực lãnh đạo, quản lý của phụ nữ vẫn còn mang nặng định kiến giới, khó thay đổi. Một số cấp ủy Đảng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ và chưa dành sự quan tâm đúng mức cho việc thực hiện bình đẳng giới trong công tác cán bộ. Điều này dẫn đến nguồn cán bộ nữ để thay thế và quy hoạch được luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng rất khó khăn.

Về mặt chủ quan, bản thân một số cán bộ nữ còn ngại tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị. Điều này một phần xuất phát từ điều kiện, hoàn cảnh gia đình nên công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ ở một số địa phương trên địa bàn tỉnh Quảng Bình còn bị thiếu hụt.

## **5. Giải pháp phát huy vai trò tham chính của phụ nữ tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn mới**

Sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước càng phát triển càng đòi hỏi phải có đội ngũ cán bộ, bao gồm cả cán bộ nữ ngang tầm, có đủ kiến thức, trình độ và năng lực về mọi mặt, đáp ứng được những nhiệm vụ ngày càng cao. Riêng đội ngũ cán bộ nữ phải thật tương xứng với tiềm năng và lực lượng phụ nữ nói chung và lao động nữ nói riêng. Để việc đổi mới công tác cán bộ nữ trong thời gian tới đạt hiệu quả cao và thực hiện tốt Nghị quyết số 11-NQ/TW, Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới, cần có giải pháp cụ thể để phấn đấu đến năm 2025 đạt tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp uỷ 25%, nữ đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp sắp tới 35- 40% mà Nghị quyết đã đề ra.

Nhằm phát huy hơn nữa vai trò tham chính của phụ nữ nói chung và của tỉnh Quảng Bình nói riêng trong giai đoạn mới, các cấp, ngành trung ương và tỉnh Quảng Bình cần tiếp tục quan tâm, chú trọng thực hiện nhiều giải pháp một cách toàn diện và có trọng tâm, cụ thể như sau:

*Một là*, các bộ, ngành cần tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách có liên quan cho phù hợp với nghị quyết của Đảng, Luật Bình đẳng giới. Đồng thời, tiến hành rà soát, lồng ghép các quy định về bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức tại Luật Cán bộ, công chức, Luật Lao động, các luật khác có liên quan. Các bộ, ngành cũng cần chủ động trình Chính phủ văn bản hướng dẫn thi hành, lồng ghép có hiệu quả vấn đề bình đẳng giới và cụ thể hóa các quy phạm pháp luật về bình đẳng giới đối với cán bộ, công chức nữ phù hợp Hiến pháp, hệ thống pháp luật hiện hành. Qua đó, tạo căn cứ pháp lý để các cơ quan nhà nước tại tỉnh Quảng Bình nói riêng và tại địa phương khác nói chung có cơ sở tạo điều kiện thuận lợi cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đề bạt cán bộ, công chức nữ.

*Hai là*, nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu nữ, bao gồm: chỉ tiêu nữ trong hệ thống cơ quan dân cử, cấp ủy Đảng; chỉ tiêu nữ được đề bạt, bổ nhiệm vào chức vụ

---

cơ quan Nhà nước các cấp và chỉ tiêu nữ đưa vào quy hoạch, đưa đi đào tạo. Đây là những hệ thống chỉ tiêu có ý nghĩa quan trọng, trực tiếp tác động tích cực đến nhận thức của người dân và không ít lãnh đạo về bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị hiện nay.

*Ba là*, các cấp ủy Đảng, Chính quyền, Hội LHPN các cấp cần tăng cường hơn nữa việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quan tâm việc thực hiện các chính sách đối với công tác cán bộ nữ; đặc biệt cấp ủy đảng cần có biện pháp quyết liệt để khi danh sách đưa vào theo cơ cấu ngành, lĩnh vực đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp theo đúng tỷ lệ quy định của Bộ Chính trị, đồng thời coi đây là một nhiệm vụ chiến lược trong công tác cán bộ của Đảng. Các tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy và mỗi cấp ủy viên phải có trách nhiệm phát hiện, đánh giá, giới thiệu nguồn cán bộ nữ để đưa vào quy hoạch, bảo đảm tỷ lệ nữ trong quy hoạch phải tương ứng với tỷ lệ nhân lực nữ và tỷ lệ đảng viên nữ trong cơ quan, đơn vị.

*Bốn là*, thường xuyên, tích cực đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí sử dụng cán bộ đảm bảo tuân thủ cơ cấu tỷ lệ và chú trọng tạo nguồn cán bộ nữ có chất lượng, đi đôi với thực hiện các chính sách chăm lo, ưu tiên tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cán bộ nữ trong quá trình phấn đấu. Về mặt này, Ban Vì sự tiến bộ của Phụ nữ và Hội LHPN các cấp ở tỉnh Quảng Bình cần chủ động, tích cực tham mưu, đề xuất với cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện tốt công tác xây dựng và thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác cán bộ nữ; giới thiệu nguồn cán bộ nữ có chất lượng, đồng thời phát hiện, bồi dưỡng quy hoạch, đào tạo cán bộ nữ ở các cấp để tạo nguồn lâu dài và thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ nữ. Đặc biệt, cần quan tâm, xem xét đội ngũ Chủ tịch Hội LHPN cơ sở hết tuổi cơ cấu cấp ủy, bố trí vào vị trí phù hợp trước khi có quyết định nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH.

*Năm là*, tăng cường hơn nữa tỷ lệ nữ tham gia các cơ quan dân cử để đảm bảo tỉ lệ theo quy định. Để thực hiện nhiệm vụ này, các cơ quan, tổ chức ở địa phương cần tiếp tục đổi mới trong việc tăng cơ cấu nữ đại biểu HĐND, nhằm tăng khả năng trúng cử cũng như chất lượng của nữ đại biểu. Quan tâm đến việc bảo đảm tỷ lệ nam, nữ ứng cử trong danh sách tại các đơn vị bầu cử tương đương về trình độ, vị trí, chức danh, tạo cạnh tranh công bằng trong bầu cử. Đây là nhiệm vụ quan trọng đòi hỏi sự đề cao trách nhiệm không chỉ của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận mà còn cả Hội Liên hiệp Phụ nữ, nữ công các cấp và lãnh đạo các ngành, đoàn thể ở tỉnh Quảng Bình. Từ đó, bảo đảm công bằng trong giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử, thông suốt quan điểm, định hướng của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới./.

## Tài liệu tham khảo

Đảng Cộng sản Việt Nam (2018). *Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia.

Đặng Thị Ánh Tuyết & Lại Thị Thu Hà (2021). Một số giải pháp phát huy vai trò phụ nữ tham chính theo định hướng trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng. Trang thông tin điện tử Hội đồng Lý luận trung ương. Lấy từ: <http://hdll.vn/vi/nghien-cuu---trao-doi/mot-so-giai-phap-phat-huy-vai-tro-phu-nu-tham-chinh-theo-dinh-huong-trong-van-kien-dai-hoi-xiii-cua-dang.html>

Đặng Thị Tuyết (2014). Một số rào cản khi phụ nữ tham chính. *Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật*. Số 362 - tháng 8/2014.

- Hà Thị Khiết (2020). Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong hệ thống chính trị các cấp ở nước ta trong thời gian tới. Tạp chí Cộng sản điện tử. Lấy từ: <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/819812/tang-cuong-su-tham-gia-cua-phu-nu-trong-he-thong-chinh-tri-cac-cap-o-nuoc-ta-trong-thoi-gian-toi.aspx>
- Hồ Thị Lý (2020). Nâng tầm vị thế của phụ nữ trên chính trường. Tạp chí Xây dựng Đảng điện tử. Lấy từ: [http://www.xaydungdang.org.vn/Home/nhan\\_quyen/2020/13923/Nang-tam-vi-the-cua-phu-nu-tren-chinh-truong.aspx](http://www.xaydungdang.org.vn/Home/nhan_quyen/2020/13923/Nang-tam-vi-the-cua-phu-nu-tren-chinh-truong.aspx)
- Hội LHPN tỉnh Quảng Bình (2019). Báo cáo đề dẫn Hội thảo công tác cán bộ nữ và giải pháp tạo nguồn cán bộ nữ.
- Hội LHPN tỉnh Quảng Bình (2020). Báo cáo kết quả cán bộ nữ tham gia cấp ủy các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025.
- Hội LHPN tỉnh Quảng Bình (2021). Báo cáo đánh giá sự tham gia của các cấp Hội trong công tác chuẩn bị và tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.
- Hội LHPN Việt Nam (2021). Báo cáo số 203-BC/ĐĐ ngày 14/7/2021 về kết quả trúng cử của nữ đại biểu Quốc hội khoá XV, nữ đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và kết quả tham gia công tác bầu cử của Hội LHPN Việt Nam.
- Lê Thị Mai (2016). *Quyền tham gia quản lý nhà nước của phụ nữ theo pháp luật Việt Nam*. Luận văn thạc sĩ chuyên ngành Luật học, Khoa Luật, ĐH Quốc gia HN.
- Lê Thị Quý (2021). Bình đẳng giới và xã hội hiện đại, Tạp chí Tổ chức nhà nước. Lấy từ: <https://tcnn.vn/news/detail/45939/Binh-dang-gioi-va-xa-hoi-hien-dai.html>
- Nguyễn Thị Kim Phượng & Huỳnh Vĩnh Phúc (2018). Nữ quyền Việt Nam truyền thống tham chiếu với nữ quyền thế giới qua các phong trào nữ quyền. *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Giảng dạy, nghiên cứu Việt Nam học và Tiếng Việt*. TP Hồ Chí Minh: Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
- Nguyễn Thị Tuyết (2014). Vai trò của phụ nữ Việt Nam trong hệ thống chính trị hiện nay. *Tạp chí Lịch sử Đảng, số 10 (287)*, tr. 39-42.
- Thùy Lâm (2019). Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị. Lấy từ: <https://www.baoquangbinh.vn>.
- Trần Hoàng Hạnh (30/09/2020). Quyền tham chính của phụ nữ tại Việt Nam hiện nay. Tạp chí Công thương điện tử. Lấy từ: <https://tapchicongthuong.vn/bai-viet/quyen-tham-chinh-cua-phu-nu-tai-viet-nam-hien-nay-75216.htm>
- Trần Thị Chiên, Nguyễn Thị Linh (2020). *Thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay*. Hà Nội: Nxb Khoa học và Kỹ thuật.
- Trần Thị Huyền (2018). *Tư tưởng Hồ Chí Minh về bình đẳng nam nữ và vận dụng vào thực hiện bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay*. Luận án tiến sĩ, chuyên ngành Hồ Chí Minh học.
- UNDP (2012). Báo cáo sự tham gia của phụ nữ trong vai trò lãnh đạo và quản lý ở Việt Nam.